



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG

ngày tháng 12 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia /
of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm Điện Biên

Laboratory: Quality Control Center of Drug, Cosmetics and Food- Dien Bien

Tổ chức/Cơ quan chủ quản: Sở Y tế tỉnh Điện Biên

Organization: Dien Bien Provincial Department of Health

Số hiệu/ Code: VILAS 1476

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực: Dược

Field: Pharmaceutical

Người quản lý: Nguyễn Hữu Sen

Laboratory manager: Nguyen Huu Sen

Hiệu lực công nhận/
Period of Validation: Kể từ ngày / 12 / 2025 đến ngày / 12 / 2030

Địa chỉ/ Address: Tổ 12, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
Group 12, Dien Bien Phu Ward, Dien Bien Province

Địa điểm/Location: Tổ 12, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
Group 12, Dien Bien Phu Ward, Dien Bien Province

Điện thoại/ Tel: 0215.3825.183

E-mail: knthuocdb.27@gmail.com

Website

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

VILAS 1476

Lĩnh vực thử nghiệm: **Dược**

Field of testing: **Pharmaceutical**

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Thuốc thành phẩm <i>Finished Medicines</i>	Mô tả, tính chất <i>Description, characteristics</i>		Dược điển Việt Nam (ĐĐVN), dược điển các nước, các tiêu chuẩn sơ sở do Bộ Y tế cấp số đăng ký <i>Vietnamese pharmacopeia, other pharmacopeia, manufacturer's specification approved by MOH</i>
2.		Thử định tính các hoạt chất chính Phương pháp hóa học, quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-Vis), sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC), sắc ký lớp mỏng (TLC), kính hiển vi (soi bột). <i>Identification of main substance Chemical reaction, UV-Vis, HPLC, TLC, Microscopy method</i>		
3.		Định lượng các hoạt chất chính Phương pháp đo thể tích, quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-Vis), sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC) <i>Assay of main substance Volumetry titration, UV-Vis spectrometry, HPLC methods</i>		
4.		Xác định pH <i>Determination of pH Value</i>	2 ~ 12	
5.		Xác định độ đồng đều khối lượng <i>Determination of Uniformity of weight</i>		
6.		Xác định độ đồng đều thể tích <i>Determination of uniformity volume</i>		
7.		Xác định độ rã <i>Determination of disintegration</i>		
8.		Xác định độ hòa tan <i>Determination of the solubility</i>		
9.		Xác định tạp chất liên quan: Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC), sắc ký lớp mỏng (TLC) <i>Determination of Related impurities: HPLC, TLC method</i>		
10.	Dược liệu, Dược liệu chế biến (vị thuốc cổ truyền) <i>Herbal, Medicines, Processed herbal materials (traditional medicines)</i>	Xác định tạp chất <i>Determination related Substance</i>		
11.		Xác định tỷ lệ vụn nát <i>Determination of crumb rate</i>		

Ghi chú/Note:

Trường hợp Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm Điện Biên cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm Điện Biên phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Quality Control Center of Drug, Cosmetics and Food - Dien Bien that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*